



Con Chó Trắng Trong Nghĩa Địa

Lê Tấn Phước

Con chó nhỏ nhảy qua bức tường thấp, rồi rảo chạy vào bên trong nghĩa địa. Bộ lông trắng của nó thấp thoáng dưới ánh trăng mờ ảo, như ẩn như hiện, như hư như thực. Ma quái làm sao! Tôi bỗng rùng mình nổi da gà...

Cách nay đúng hai mươi năm, hai vợ chồng tôi dọn từ California sang Hawaii sinh sống. Chúng tôi thuê một căn nhà trong chung cư ở vùng Valley of the Temples, thuộc thành phố Kaneohe. Căn nhà có phòng ngủ nhìn về hướng tây, sát đường xe chạy; phía bên kia đường là nghĩa địa. Đây là một nghĩa địa lớn, có những khu vực riêng cho mỗi sắc dân. Nghĩa địa được chăm sóc kỹ lưỡng với những đồi cỏ xanh tươi trông rất mát mắt. Sáng sớm hoặc chiều tà, nhà tôi và tôi thường đi bộ tập thể dục trong nghĩa địa. Chúng tôi lang thang trên các đồi cỏ xanh, vừa hưởng những làn gió mát từ biển thổi vào, vừa đọc những giòng chữ khắc trên các tấm bia mộ. Những giòng chữ ngắn gọn, tràn đầy yêu thương và tiếc nhớ của những người còn ở lại dành cho người đã ra đi. Điều đặc biệt của nghĩa địa này là có một khu vực riêng dành cho những con thú cưng. Khu vực này nằm trên triền đồi giáp với đường xe chạy, được ngăn chia với khu vực dành cho người bởi một bức tường đá thấp. Từ phòng ngủ căn nhà của tôi nhìn xéo về bên trái, có thể thấy rõ toàn cảnh nghĩa địa vùng Valley of the Temples.

Một tối nọ, chợt thức giấc nửa đêm, không ngủ lại được, tôi đến bên cửa sổ, nhìn mông lung ra bên ngoài. Ánh trăng như tấm lụa vàng phủ mượt mà xuống những đồi cỏ chập chùng trong nghĩa địa, toát lên một vẻ tĩnh mịch rất liêu trai. Bỗng từ góc nghĩa địa dành cho thú cưng, một bóng trắng nhảy qua bức tường đá thấp, rảo chạy vào trong nghĩa địa. Tôi nhìn kỹ, thấy đó là một con chó nhỏ, màu trắng. Có vẻ như nó biết nó đang chạy đi đâu, nên mãi miết chạy, không bận tâm nhìn chung quanh. Dưới ánh trăng vàng mờ ảo, bóng trắng của con chó nhỏ thoạt biến thoạt hiện, xa dần, xa dần... rồi mất hút bên kia triền đồi. Sự việc xảy ra như hư như thực. Ma quái làm sao! Tôi bỗng rùng mình nổi da gà.

Sáng sớm hôm sau tôi tò mò vào nghĩa địa xem thử chuyện gì đã xảy ra. Tôi đi một mình vì nhà tôi rất sợ ma. Tôi đã giấu nhà tôi về chuyện con chó trắng chạy trong nghĩa địa đêm hôm trước. Đi lòng vòng trong khu vực dành cho thú cưng, tôi để ý thấy một tấm bia mộ có hình một con chó nhỏ, màu trắng, thuộc giống Toy Poodle... Tôi đã từng nuôi hai con Toy Poodle khi còn ở Cali nên biết rõ loại này. Toy Poodle là loại chó rất thông minh và rất ngoan. Đặc biệt là loại này rất có tình, biết bày tỏ tình cảm, và biết giận biết hờn giống như tình cảm con người, chỉ có điều không biết nói mà thôi.

Đọc kỹ tấm bia con Toy Poodle, thấy nó tên Monique, mất gần một năm, lúc mười một tuổi. Gia đình chủ nó đã khắc trên tấm bia dòng chữ: "**Tường nhớ Monique - một em chó hết mực trung thành đã chết theo chủ.**" Tôi tìm khắp nghĩa địa thú cưng mà không thấy mộ con chó trắng nào nữa. Phải chăng con chó trắng chạy trong nghĩa địa đêm qua là Monique? Nghĩ tới đó, dù trời đang nắng ấm, nhưng tôi vẫn thấy lạnh xương sống. Nhìn khuôn mặt ngoan hiền với hai con mắt ngậy thơ tròn đen như hai hạt nhãn, tôi bỗng thấy thương cảm Monique vô cùng, định tâm sẽ có lúc tìm hiểu thêm câu chuyện về nó. Trước khi ra về, tôi chấp tay cầu nguyện cho Monique sớm được siêu thoát.

Vì bận việc nên mãi hơn một tuần sau tôi mới có dịp ghé vào văn phòng nghĩa địa Valley of the Temples. Thực tình, khi gặp người quản lý của nghĩa địa, tôi chẳng biết phải mở đầu câu chuyện như thế nào vì sợ ông ta nghĩ mình mê tín dị đoan, tin chuyện ma cỏ linh tinh. Vòng vo hồi lâu, tôi mới kể với ông quản lý rằng tôi có thấy một con chó trắng chạy trong nghĩa địa vào lúc nửa đêm, chắc là chó của ai đi lạc. Ông ta nhìn tôi mấy giây, rồi hỏi:

- Ông thấy nó mấy lần?

Tôi đáp:

- Một lần. Tôi cũng chỉ mới dọn đến ở chung cư bên kia đường không lâu.

Ông quản lý hỏi:

- Ông có tin chuyện ma không?

Câu hỏi đến với tôi khá bất ngờ. Tôi chậm rãi trả lời một cách chung chung:

- Tôi nghĩ rằng có một thế giới vô hình mà mình không biết được. Nhưng tôi chưa gặp ma lần nào.

Ông ta nhìn thẳng vào mắt tôi, nói giọng chắc nịch:

- Ông gặp ma rồi đó. Ma chó..

Dù rằng nghi trong bụng mấy ngày nay con chó trắng chạy trong nghĩa địa có thể là ma, nhưng bây giờ nghe ông quản lý nghĩa địa khẳng định đó là ma, tôi không khỏi giật mình. Sao lại có chuyện ma quái như vậy được? Tôi còn chưa biết nói gì, thì ông ta nói tiếp:

- Thực ra tôi cũng chưa thấy con ma chó đó bao giờ. Tôi ở ngay downtown của Honolulu, sáng đi chiều về, không ở lại ban đêm, nên không thấy nó. Nhưng người lao công của tôi ở dãy nhà phía sau nghĩa địa có thấy nó mấy lần.

Tôi vội nói:

- Ông có thể giới thiệu cho tôi gặp người lao công đó không?

- No problem. Tôi sẽ gọi cho anh ta nói rằng ông muốn hỏi thăm tin tức về con ma chó.

Căn nhà giành cho người lao công nằm ở cuối nghĩa địa, núp bóng dưới những tàn cây cổ thụ, phía sau đền Byodo-In. Đền Byodo-In này là bản sao của ngôi đền cổ cùng tên nổi tiếng của Nhật tại thành phố Kyoto. Ngôi đền tại Hawaii giống y chang ngôi đền tại Nhật, cũng có một tượng Phật to lớn ở gian giữa, nhưng không có thầy tu và cũng không hành lễ, tất cả chỉ để cho du khách thăm viếng. Nhờ có người quản lý nghĩa địa gọi điện báo tin trước, nên anh lao công tiếp tôi khá niềm nở. Tôi hỏi liền:

- Nghe nói anh thấy con ma chó mấy lần, phải không?

Anh lao công trả lời:

- Dạ phải, cả thầy bốn lần.

Tôi hỏi tiếp:

- Làm sao anh biết nó là ma?

- Lần đầu em cũng không nghĩ nó là ma. Số là tối hôm đó, nửa đêm thức giấc, em chợt nghĩ không nhớ mình đã khóa cửa đền hay chưa. Sẵn trời sáng trăng, lại có gió mát, nên em đi vòng ra phía trước để coi lại cửa đền. Đi được nửa chừng, nhìn lên khu mộ của người Nhật phía bên phải, em thấy một con chó nhỏ, màu trắng, ngồi cạnh một ngôi mộ ở trên triền dốc cao, gần giáp ranh với khu mộ của người Tàu và người Việt. Em nghĩ chắc là chó của ai đi lạc, lại thấy nó nhỏ, sợ ở ngoài trời suốt đêm tội nghiệp, nên em bước lên triền dốc để bắt nó, rồi sẽ tìm cách giao lại cho chủ của nó sau. Nào ngờ khi em ngược lên nhìn, thì không còn thấy nó nữa. Em nghĩ chắc lúc em đang lúi cúi leo lên dốc, nó nghe tiếng động, nên chạy mất.

- Rồi sau đó thì sao?

Anh chàng lao công đáp:

- Em nhìn kỹ chung quanh, không thấy con chó trắng đâu nữa. Nghĩ rằng nó đã chạy mất, nên em đi xuống.

Tôi hỏi:

- Thế còn lần sau?

- Khoảng hai tháng sau, cũng vào một đêm trăng, em lại tình cờ thấy con chó trắng ngồi bên ngôi mộ ở chỗ cũ. Lần này em leo lên triền dốc nhẹ nhàng hơn, cố gắng không gây tiếng động. Nhưng lên đến nửa chừng, con chó lại biến mất. Em lấy làm lạ, nó chạy đi đâu nhanh vậy? Em lên đến tận ngôi mộ mà con chó đã ngồi. Đó là mộ của bà Yoshiko Fukuda. Em tìm kiếm chung quanh, cũng không thấy bóng dáng con chó nhỏ đâu cả. Em nghĩ trong bụng có gì kỳ lạ đây, thấy hơi sợ sợ. Em đi xuống mà cứ trông chừng sau lưng, sợ có ai đi theo mình.

Nghe kể đến đây, tôi hỏi tiếp:

- Còn mấy lần sau thì sao?

- Hai lần sau cũng vậy. Con chó cũng xuất hiện vào những đêm trăng, cũng ngồi hoặc nằm tại ngôi mộ bà Fukuda, và cũng biến mất khi em lên đến nơi..

Tôi hỏi:

- Anh có sợ không?

- Sợ chứ! Nhưng thấy nó không làm hại gì, nên em cũng quen. Vả lại, sau khi biết rõ câu chuyện về nó, em lại thấy thương nó hơn.

Thấy câu chuyện có vẻ hấp dẫn, tôi tò mò hỏi:

- Chuyện nó là chuyện gì?

Người lao công đáp:

- Một hôm, em gặp người em gái của bà Fukuda đi thăm mộ chị.. Em kể cho chị ấy nghe về chuyện có một con chó ngồi bên mộ của bà Fukuda vào những đêm trăng sáng. Nghe xong, chị ấy vừa ngạc nhiên vừa sững sờ, rồi hỏi: "*Có phải đó là con chó nhỏ màu trắng không?*" Em nói: "Phải". Chị ấy ngần ngừ một chút, rồi nói: "*Anh hãy đi theo tôi. Tôi chỉ cái nấy cho anh xem.*"

Sốt ruột, tôi xen vào:

- Chị ấy đưa anh đi đâu?

- Chị ấy dẫn em ra khu vực nghĩa địa dành cho thú cưng, chỉ vào một tấm bia mộ, hỏi: "*Có phải nó đây không?*" Nhìn vào hình trên tấm bia, em bật miệng kêu lên: "*Đúng là nó rồi!*" Em còn chưa biết nói sao, thì chị ấy trầm giọng nói: "*Nó là Monique, con chó cưng của chị tôi. Chị tôi coi nó như là con gái cưng của mình.*" Em gái bà Fukuda ngồi xuống, lấy khăn giấy lau sạch tấm bia, kể tiếp: "*Sau khi chị tôi mất, Monique buồn rầu, bỏ ăn bỏ uống, rồi mất theo chị sáu ngày sau.*" Nghe thấy giọng chị ấy đượm đầy nước mắt, em đứng lặng thinh, cũng nước mắt lưng tròng.

Tôi cũng lặng thinh, thấy thương Monique vô cùng, và thấy mũi mình cay cay. Một lúc sau, anh lao công kể tiếp:

- Trước khi ra về, chị ấy nói khi nào rảnh, sẽ kể cho em nghe nhiều chuyện về Monique.

Tôi bỗng thấy hiếu kỳ, muốn tìm hiểu rõ hơn về Monique. Tôi lấy ra tấm danh thiếp của mình, nhờ anh chàng lao công trao cho em gái bà Fukuda, nói rằng tôi rất thương cảm Monique và muốn nghe thêm chuyện về nó. Vậy là bóng con chó trắng tôi thấy chạy trong nghĩa địa đêm hôm nọ chính là Monique. Nó chạy qua mấy triền dốc, tìm đến ngôi ngay bên mộ chủ của nó là bà Fukuda.

Đối với Monique, nghĩa tử chưa phải là nghĩa tận. Hơn một tháng sau, tôi nhận được email của em gái bà Fukuda:

"Chào ông Lê,

"Tôi tên Shinju Fukuda, là em gái của chị Yoshiko Fukuda. Nghe nói ông rất thương xót Monique và muốn biết thêm về nó, tôi xin kể vài câu chuyện về Monique cho ông nghe.

"Hai chị em tôi đều độc thân, cùng sống chung với nhau. Chị Yoshiko rất thích chó, nên chị tìm mua một con chó nhỏ về nuôi, và chị lấy tên của một người bạn thân đã mất vì tai nạn để đặt cho nó là Monique. Ngay từ đầu, Monique đã rất quyến luyến chị Yoshiko; chị đi đâu, nó đi theo đó. Mỗi tối, chị cho nó ngủ chung giường. Từ ngày có Monique, thân sắc chị tôi như tươi hẳn ra

"Monique rất thông minh. Càng lớn, nó càng hiểu ý chị tôi muốn gì, và làm đúng theo lời sai bảo của chị trăm phần trăm. Bởi vậy, chị Yoshiko cũng ngày càng yêu thương Monique hơn, ôm nựng nó suốt ngày, luôn miệng gọi nó là con gái yêu của mẹ. Hai mẹ con quấn quít nhau không rời. Mỗi khi ăn món gì ngon, chị còn nhai và sù cho nó nữa. Thiệt hết biết!

"Một hôm, khi Monique được khoảng bảy tuổi, nó biểu hiện một thái độ rất lạ. Nó liên tục ngửi vào mũi vào miệng chị tôi, rồi sủa lên. Ngay cả khi chị Yoshiko vừa đánh răng xong, Monique cũng sủa như vậy. Chúng tôi thấy lạ, nhưng không biết là chuyện gì.

"Ngày kia chị Yoshiko thấy tức ngực và khó thở, Monique càng sủa dữ dội hơn. Chị bèn đi bác sĩ xem sao. Sau khi có đủ kết quả các thử xét nghiệm, bác sĩ cho biết chị bị ung thư phổi. Chị được kịp thời chữa trị. Đến lúc này, chị em tôi mới vỡ chuyện ra là Monique đã đánh hơi được chị tôi bị ung thư phổi từ trước, và nó đã sủa báo động, nhưng chúng tôi nào có biết gì đâu.

"Chị Yoshiko cầm cự được ba năm.. Sang năm thứ tư thì các tế bào ung thư phát tán trở lại, nhanh hơn, dữ dội hơn. Chị phải trải qua các phương thức trị liệu mạnh hơn mong ngăn chặn được sự phát triển của tế bào ung thư. Chị tôi trở nên tiều tụy, chỉ còn da bọc xương, đầu không còn sợi tóc. Niềm an ủi duy nhất của chị là Monique.

"Trong khoảng thời gian này, Monique càng quyến luyến chị tôi hơn, không rời nửa bước. Nhìn hai mắt buồn so của nó mà thấy tội nghiệp vô cùng. Nhớ có lần chị tôi mệt quá phải gọi xe cấp cứu đến chở vào nhà thương, Monique bị nhốt lại ở nhà, nó tru gào khóc lóc thảm thiết. Tôi nghe mà thấy đứt ruột. Vừa thương chị tôi, vừa thương Monique mà nước mắt tôi chảy dài...

"Đến khi chị Yoshiko từ nhà thương trở về, Monique mừng hết biết. Nó vừa nhảy loi chơi liếm mặt chị tôi vừa khóc rí rí, như có ý nói rằng má bỏ con đi đâu vậy, má có biết con nhớ má lắm không? Chị tôi vừa ôm hôn nó vừa nói má biết, má biết, má cũng nhớ con lắm, mà nước mắt ràn rụa hai bên má chị. Tôi cố gắng lắm cũng không cầm được nước mắt. Ôi, tình mẹ con của chị Yoshiko và Monique thấm thiết làm sao!

"Đến gần cuối năm thứ tư thì các tế bào ung thư đã di căn qua các bộ phận khác. Chị tôi buông xuôi, không chữa trị nữa. Mà chị cũng không còn đủ sức theo các phương thức chữa trị ngày một mạnh hơn. Giờ chị chỉ uống thuốc giảm đau, chờ ngày ra đi.

"Chị Yoshiko bình thân chờ ngày ra đi. Chị không có gì luyến tiếc, ngoại trừ con Monique. Chị rơm rớm nước mắt mỗi khi ôm nó vào lòng, vừa hôn hít nựng nịu nó, vừa dặn dò tôi thay chị chăm sóc tốt cho nó. Monique như linh tính biết chuyện chẳng lành sắp xảy ra, nên lúc nào cũng rúc mình nằm sát chị tôi,

không rời. Rồi ngày chờ đợi cũng đã đến. Chị tôi ra đi nhẹ nhàng trong giấc ngủ.

"Nhưng Monique không chấp nhận nhẹ nhàng chút nào. Nó hết tru từng cơn, rồi lại khóc rí rí, không cách nào dỗ dành nó được. Đến lúc cho nó nằm dưới quan tài chị Yoshiko, thì nó mới nín. Khi làm lễ hạ huyệt, Monique vùng chạy khỏi tay tôi, nhảy xuống mộ nằm trên quan tài chị Yoshiko. Mọi người vất vả lắm mới bắt được nó đem lên. Ai thấy vậy cũng chảy nước mắt, vừa thương chị Yoshiko, mà cũng vừa thương cho Monique.

"Từ hôm đó, Monique buồn rầu, bỏ ăn bỏ uống. Tôi dỗ dành mấy cũng không được. Suốt ngày nó nằm trên gối trong giường chị tôi. Nó nằm cuộn mình, đầu đầu vào dưới chân trước. Thấy thương chi lạ! Nó cứ nằm miết như vậy. Cho đến chết Nó quyết đi theo chị tôi.

"Tôi đã làm đám tang tươm tất cho Monique. Bạn bè quen biết đều đi đưa đám nó. Ai cũng khóc khi hạ huyệt nó. Ai cũng đều thương xót Monique, một con chó trung thành đã chết theo chủ. Monique được chôn cùng một nghĩa địa với chị Yoshiko. Tôi tin là nó đã đi tìm chị tôi vào những đêm trăng sáng. Hai mẹ con họ giờ đã gặp lại nhau ở bên kia thế giới.

Shinju Fukuda."

Thư trên đây được viết bằng Anh ngữ. Chị em bà Fukoda người gốc Nhật, đều là cư dân Honolulu, Hawaii.

Lê Tấn Phước